

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 7 năm 2025

DANH SÁCH CẬP NHẬT

Giảng viên hướng dẫn thực hành lâm sàng dành cho Điều dưỡng

(Theo bản công bố cập nhật bổ sung người hướng dẫn thực hành lâm sàng số 2163/BVCR-TTĐT ngày 14/07/2025)

Stt	Họ và tên	Khoa công tác	Chức danh CM	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hướng dẫn thực hành
1	Hồ Như Thùy	Hồi Sức Cấp Cứu	CNĐD	0027331/BYT-CCHN	13/08/2015	Hướng dẫn thực hành Hồi sức cấp cứu
2	Nguyễn Ngọc Duyên	Hồi Sức Cấp Cứu	CNĐD	0011779/BYT-CCHN	26/12/2013	
3	Nguyễn Thị Hoàng Yến	Hồi Sức Cấp Cứu	ThS.ĐD	032029/BYT-CCHN	20/03/2017	
4	Hồ Thị Thi	Hồi Sức Cấp Cứu	CNĐD	011785/BYT-CCHN	4/12/2019	
5	Đào Mỹ Hạnh	Hồi Sức Cấp Cứu	CNĐD	0013166/BYT-CCHN	26/12/2013	
6	Lê Ngọc Toàn	Hồi Sức Cấp Cứu	ThS.ĐD	0011790/BYT-CCHN	26/12/2013	
7	Nguyễn Thị Thuỷ	Hồi Sức Cấp Cứu	CNĐD	032028 BYT-CCHN	20/03/2017	
8	Nguyễn Thị Thanh Duyên	Hồi Sức Cấp Cứu	CNĐD	032022/BYT-CCHN	20/03/2017	
9	Phan Thanh Loan	Hồi Sức Cấp Cứu	CNĐD	032025/BYT-CCHN	20/03/2017	
10	Lương Thị Huỳnh Nhiên	Hồi Sức Cấp Cứu	CNĐD	036541/BYT-CCHN	9/2/2018	
11	Trần Văn Quốc	Hồi Sức Cấp Cứu	CNĐD	036542/BYT-CCHN	9/2/2018	
12	Trần Thị Thu Trang	Hồi sức tích cực khu D	CNĐD	0011796/BYT-CCHN	26/12/2013	
13	Ngô Thị Hồng Nhung	Hồi sức tích cực khu D	CNĐD	02172/BYT-CCHN	16/05/2016	

Stt	Họ và tên	Khoa công tác	Chức danh CM	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hướng dẫn thực hành
14	Nguyễn Thị Ngọc Liên	Hồi sức tích cực khu D	CNDD	0012999/BYT-CCHN	26/12/2013	
15	Lê Thị Mỹ Chi	Hồi sức tích cực khu D	CNDD	032059/BYT-CCHN	20/03/2017	
16	Trần Thị Hương	Hồi sức Ngoại Thần kinh	CNDD	038382/BYT- CCHN	27/09/2018	
17	Nguyễn Thị Bé Kinh	Hồi sức Ngoại Thần kinh	CNDD	0020951/BYT-CCHN	2/6/2014	
18	Nguyễn Thị Kiều Lan Thy	Hồi sức Ngoại Thần kinh	CNDD	0011804/BYT-CCHN	26/12/2013	
19	Đỗ Thị Hồng Gấm	Hồi sức Ngoại Thần kinh	CK1.ĐD	011809/BYT-CCHN	21/03/2022	
20	Trần Thanh Huyền	Hồi sức Ngoại Thần kinh	CNDD	0013182/BYT-CCHN	26/12/2013	
21	Hoàng Thị Thu Thanh	Hồi sức Ngoại Thần kinh	ThS.ĐD	036547/BYT-CCHN	9/2/2018	
22	Lê Thị Hoàn	Hồi sức Ngoại Thần kinh	CNDD	038383/BYT-CCHN	27/09/2018	
23	Nguyễn Thị Oanh	Phòng Điều dưỡng	ThS.ĐD	002906/BYT-CCHN	2/1/2013	
24	Đồng Nguyễn Phương Uyên	Phòng Điều dưỡng	TSDD	0011778/BYT-CCHN	26/12/2013	
25	Lưu Thị Mai Ca	Phòng Điều dưỡng	CNDD	0011789/BYT-CCHN	26/12/2013	
26	Đoàn Trần Khoa Em	Cấp Cứu	CNDD	0012202/BYT-CCHN	26/12/2013	
27	Nguyễn Hữu Khánh	Cấp Cứu	CNDD	0021104/BYT-CCHN	11/9/2010	
28	Diệp Điều Thành	Cấp Cứu	CNDD	0027544/BYT-CCHN	13/08/2015	
29	Dương Thị Hồng	Cấp Cứu	CK1.ĐD	029726/BYT-CCHN	16/05/2025	
30	Nguyễn Thị Lan Anh	Cấp Cứu	CNDD	032114/BYT-CCHN	20/03/2017	
31	Phạm Phương Uyên	Cấp Cứu	CNDD	036658/BYT-CCHN	9/2/2018	

Stt	Họ và tên	Khoa công tác	Chức danh CM	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hướng dẫn thực hành
32	Nguyễn Thị Kim Liên	Cấp Cứu	ThS.ĐD	036655/BYT-CCHN	9/2/2018	
33	Diệp Tèo	Cấp Cứu	CNĐD	046731/BYT-CCHN	4/4/2022	
34	Phạm Hoàng Linh	Cấp Cứu	CNĐD	047595/BYT-CCHN	16/08/2022	
35	Nguyễn Thị Chót	Hồi sức Phẫu thuật tim	CK1.ĐD	0013449/BYT-CCHN	15/07/2014	
36	Nguyễn Thị Kim Hoa	Hồi sức Phẫu thuật tim	CK1.ĐD	0013631/BYT-CCHN	26/12/2013	
37	Lê Thị Ngọc Quyên	Hồi sức Phẫu thuật tim	CNĐD	0013091/BYT-CCHN	26/12/2013	
38	Lê Thị Thu Phương	Hồi sức Phẫu thuật tim	CNĐD	0013450/BYT-CCHN	26/12/2013	
39	Đặng Thị Hồng Cúc	Hồi sức Phẫu thuật tim	CNĐD	0011771/BYT-CCHN	26/12/2013	
40	Phạm Thị Lệ Trinh	Hồi sức Phẫu thuật tim	ThS.ĐD	036539/BYT-CCHN	9/2/2018	
41	Châu Uyên Trinh	Hồi sức Phẫu thuật tim trẻ em	CNĐD	0011769/BYT-CCHN	26/12/2013	
42	Lê Thị Kim Hồng	Hồi sức Phẫu thuật tim trẻ em	CNĐD	0013119/BYT-CCHN	26/12/2013	
43	Phan Nguyễn Hồng Huyền	Hồi sức Phẫu thuật tim trẻ em	CNĐD	036640/BYT-CCHN	2/9/2018	
44	Nguyễn Thị Kim Xuyên	Phòng Điều dưỡng	ThS.ĐD	0027327/BYT-CCHN	13/08/2015	Hướng dẫn thực hành Ngoại khoa
45	Phùng Thanh Phong	Phòng Điều dưỡng	TSĐD	0011860/BYT-CCHN	26/12/2013	
46	Đặng Thị Hồng Hoa	Ngoại Gan Mật Tụy	CNĐD	0011874/ BYT-CCHN	26/12/2013	
47	Châu Thị Hải Yến	Ngoại Gan Mật Tụy	ThS.ĐD	029721/BYT-CCHN	16/05/2016	
48	Huỳnh Nguyễn Thị Hiệp	Ngoại Gan Mật Tụy	CNĐD	032053/BYT-CCHN	20/03/2017	
49	Trần Thị Bé Thi	Ngoại Gan Mật Tụy	CNĐD	032046/BYT-CCHN	20/03/2017	

Stt	Họ và tên	Khoa công tác	Chức danh CM	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hướng dẫn thực hành
50	Từ Minh Phước	Ngoại Tiêu Hóa	CNĐĐ	0013114/BYT-CCHN	26/12/2013	
51	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Ngoại Thần kinh (3B1)	CNĐĐ	0032038/BYT-CCHN	20/03/2017	
52	Huỳnh Phương Trang	Ngoại Thần kinh (3B1)	CNĐĐ	032034/BYT - CCHN	20/01/2017	
53	Phan Thị Diễm Kiều	Ngoại Thần kinh (3B1)	CNĐĐ	006027/BYT-CCHN	5/9/2013	
54	Trần Thị Thắm	Ngoại Thần Kinh (3B3)	CNĐĐ	043917/BYT-CCHN	26/10/2020	
55	Tô Huỳnh Minh Tâm	Ngoại Thần Kinh (3B3)	CK1.ĐD	0013150/BYT-CCHN	26/12/2013	
56	Phạm Hoàng Yên	Ngoại Thần Kinh (3B3)	CNĐĐ	0011833-BYT-CCHN	26/12/2013	
57	Nguyễn Thị Ngọc Lan	Bỏng & Tạo hình	CNĐĐ	036620/BYT-CCHN	9/2/2018	
58	Võ Thanh Phong	Bỏng & Tạo hình	ThS.ĐD	032092/BYT-CCHN	20/03/2017	
59	Phạm Thủy Tiên	Chấn thương sọ não	CNĐĐ	0013230/BYT-CCHN	26/12/2013	
60	Nguyễn Thị Thư Hương	Chấn thương sọ não	CNĐĐ	0011846/BYT-CHHN	15/07/2014	
61	Nguyễn Thị Huệ	Chấn thương sọ não	CK1.ĐD	036556/BYT-CCHN	9/2/2018	
62	Huỳnh Thị Tuyết Hoa	Chấn thương sọ não	CNĐĐ	032041/BYT-CCHN	20/03/2017	
63	Phạm Thị Mỹ Hà	Mắt	CK1.ĐD	0006052/ BYT-CCHN	15/09/2013	
64	Phan Ngọc Diệu	Mắt	CNĐĐ	0012031/BYT-CCHN	26/12/2013	
65	Lê Đặng Khánh Ngọc	Mắt	CNĐĐ	032050/ BYT-CCHN	20/03/2017	
66	Nguyễn Thị Kiều Oanh	Mắt	CNĐĐ	036574-BYT-CCHN	9/2/2018	
67	Trương Út Lượm	Ngoại Chấn thương Chính hình	CNĐĐ	0013498/BYT-CCHN	26/12/2013	

Stt	Họ và tên	Khoa công tác	Chức danh CM	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hướng dẫn thực hành
68	Roãn Thị Ngọc Phương	Ngoại Chấn thương Chính hình	CNDD	0013140/BYT-CCHN	26/12/2013	
69	Nguyễn Thị Lợi	Ngoại Chấn thương Chính hình	CNDD	0012010/BYT-CCHN	23/04/2007	
70	Đỗ Thị Kim Hoà	Ngoại Chấn thương Chính hình	CK1.ĐD	Số 0012014/BYT-CCHN	26/12/2013	
71	Huỳnh Thị Trúc Lam	Ngoại Chấn thương Chính hình	ThS.ĐD	029129/BYT-CCHN	16/05/2016	
72	Đoàn Thị Phượng	Ngoại Chấn thương Chính hình	CNDD	036569/BYT-CCHN	9/2/2018	
73	Võ Hữu Thuận	Ngoại Tiết Niệu	ThS.ĐD	0011564/BYT-CCHN	26/12/2013	
74	Phạm Minh Sơn	Ngoại Tiết Niệu	ThS.ĐD	0013167/BYT-CCHN	26/12/2013	
75	Đặng Thanh Dương	Ngoại Tiết Niệu	CNDD	0013518/BYT-CCHN	26/12/2013	
76	Thạch Thị Muội	Ngoại Tiết Niệu	CNDD	029126 /BYT-CCHN	16/05/2016	
77	Bùi Ngọc Yến	Ngoại Tiết Niệu	CNDD	0011882/BYT-CCHN	26/12/2013	
78	Lương Thị Nhung	Ngoại Tiết Niệu	CNDD	029127/BYT-CCHN	16/05/2016	
79	Thái Kim Ngân	Ngoại Tiết Niệu	CNDD	036567/BYT-CCHN	9/2/2018	
80	Vũ Thị Kiều Trang	Ngoại Tiết Niệu	CNDD	030815/BYT-CCHN	31/10/2016	
81	Từ Minh Phước	Ngoại Tiêu Hóa	CNDD	0013114/BYT-CCHN	26/12/2013	
82	Huỳnh Quốc Thuận	Ngoại Tiêu Hóa	CNDD	0013549/BYT-CCHN	15/07/2014	
83	Nguyễn Thị Kim Hiệp	Phẫu thuật Gây mê hồi sức	CK1.ĐD	0027266/BYT-CCHN	13/08/2015	
84	Trương Văn Công	Phẫu thuật Gây mê hồi sức	ThS.ĐD	0013252/BYT-CCHN	26/12/2013	
85	Vũ Thị Ánh Nguyệt	Phẫu thuật Gây mê hồi sức	CNDD	036535/BYT-CCHN	09/2/2018	

Stt	Họ và tên	Khoa công tác	Chức danh CM	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hướng dẫn thực hành
86	Võ Thị Ngọc Mỹ	Phẫu thuật Mạch máu	CNĐĐ	0013031/BYT-CCHN	26/12/2013	
87	Nguyễn Kim Phụng	Tạo hình Thẩm mỹ	CNĐĐ	0011850/BYT-CCHN	26/12/2013	
88	Nguyễn Kim Thoa	Tuyến vú	CNĐĐ	002945/ BYT-CCHN	2/1/2013	
89	Nguyễn Thị Thiên Nga	Tuyến vú	CNĐĐ	036659/BYT-CCHN	9/2/2018	
90	Phạm Thị Bích Diễm	Tuyến vú	CNĐĐ	043977/BYT-CCHN	26/10/2020	
91	Nguyễn Thị Kim Bằng	U Gan	TS.ĐD	0006083/BYT-CCHN	5/9/2013	
92	Bùi Ngọc Ân	U Gan	CNĐĐ	0021051/BYT-CCHN	2/6/2014	
93	Lê Thị Ngọc Hạnh	U Gan	ThS.ĐD	0011862/BYT-CCHN	26/12/2013	
94	Phan Thị Thanh Ngọc	U Gan	CNĐĐ	0013570/BYT-CCHN	26/12/2013	
95	Vũ Thị Thùy Trang	Nội Phổi	CNĐĐ	0013045/BYT-CCHN	26/12/2013	Hướng dẫn thực hành Nội khoa
96	Trần Hồng Diễm	Nội Phổi	ThS.ĐD	0006065/BYT-CCHN	9/5/2013	
97	Nguyễn Thị Thương	Nội Phổi	CNĐĐ	0012052/BYT-CCHN	26/12/2013	
98	Phạm Thị Diễm Chi	Nội Phổi	CNĐĐ	0013489/BYT-CCHN	26/12/2013	
99	Trần Thị Thuý	Bệnh nhiệt đới	CKI.ĐD	0012091/BYT-CCHN	26/12/2013	
100	Bùi Thị Ngọc Thủy	Bệnh nhiệt đới	CNĐĐ	0012095/BYT-CCHN	26/12/2013	
101	Trần Thị Hải	Bệnh nhiệt đới	CNĐĐ	0013010/BYT-CCHN	26/12/2013	
102	Nguyễn Thị Tú Nhi	Bệnh nhiệt đới	CNĐĐ	0012092/BYT-CCHN	26/12/2013	
103	Huỳnh Thị Thu Trang	Điều trị Giảm nhẹ	ThSĐD	002937/BYT-CCHN	2/1/2013	

Stt	Họ và tên	Khoa công tác	Chức danh CM	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hướng dẫn thực hành
104	Nguyễn Huỳnh Ngọc Phúc	Điều trị Giảm nhẹ	CNDD	032086/BYT-CCHN	20/03/2017	
105	Trương Thị Phương Thảo	Điều trị Giảm nhẹ	CNDD	032087/BYT-CCHN	20/03/2017	
106	Trang Thị Thanh Thúy	Nội Tiết	CNDD	0013316/BYT-CCHN	26/12/2013	
107	Nguyễn Thị Kim Thoa	Nội Tiết	CNDD	0021061/BYT-CCHN	2/6/2014	
108	Vương Thị Nhật Lệ	Phòng Điều dưỡng	ThS.ĐD	011724/BYT-CCHN	21/11/2016	
109	Nguyễn Thị Thanh Trúc	Phòng Điều dưỡng	CNDD	036627/BYT-CCHN	9/2/2018	
110	Trần Kim Ngân	Nội cơ xương khớp	CNDD	045792/BYT-CCHN	21/06/2021	
111	Võ Thị Hồng Lệ	Nội cơ xương khớp	CNDD	0013290/BYT-CCHN	26/12/2013	
112	Nguyễn Thị Thu Thảo	Nội cơ xương khớp	CK1.ĐD	0013310/BYT-CCHN	26/12/2013	
113	Lý Thị Anh Thư	Nội Thận	CNDD	032069/BYT-CCHN	20/03/2017	
114	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nội Thận	CNDD	032067/BYT-CCHN	20/03/2017	
115	Phan Thị Hồng Ngân	Nội Thận	CNDD	043961/BYT-CCHN	26/10/2020	
116	Huỳnh Thị Phương Hồng	Nội Thần kinh	CNDD	0013436/BYT-CCHN	26/12/2013	
117	Nguyễn Trọng Nhân	Nội Thần kinh	CNDD	036597/BYT-CCHN	9/2/2018	
118	Võ Thị Ha	Nội Tiêu hóa	CK1.ĐD	011875/BYT-CCHN	21/03/2022	
119	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	Nội Tiêu hóa	CNDD	036594/BYT-CCHN	9/2/2018	
120	Trần Hữu Phước	Nội Tiêu hóa	CNDD	045786/BYT-CCHN	21/06/2021	
121	Tôn Nữ Ngọc San	Nội Tiêu hóa	CNDD	045787/BYT-CCHN	21/06/2021	

Stt	Họ và tên	Khoa công tác	Chức danh CM	Số CCHN	Ngày cấp	Phạm vi hướng dẫn thực hành
122	Trần Thị Kim Xuân	Nội tim mạch	CK1.ĐD	0011585/BYT-CCHN	26/12/2013	
123	Bùi Thị Kiều Nga	Nội tim mạch	CK1.ĐD	0012040/BYT-CCHN	26/12/2013	
124	Nguyễn Thị Thuý	Rối loạn nhịp	CNĐD	0013294/BYT- CCHN	26/12/2013	
125	Thái Thị Thuý Kiều	Rối loạn nhịp	CNĐD	036579/BYT-CCHN	2/9/2018	
126	Bùi Thị Phương Nhung	Rối loạn nhịp	CNĐD	046695/BYT-CCHN	4/4/2022	
127	Hồ Nguyễn Ái Châu	Rối loạn nhịp	CNĐD	046748/BYT-CCHN	4/4/2022	
128	Huỳnh Thị Phương Hoanh	Huyết học lâm sàng	CNĐD	036624/ BYT-CCHN	9/2/2018	
129	Nguyễn Thị Ngọc Minh	Huyết học lâm sàng	CNĐD	0012164/BYT-CCHN	26/12/2013	
130	Nguyễn Trần Đức	Thận nhân tạo	ThS.ĐD	0012121/BYT-CCHN	26/12/2013	
131	Nguyễn Xuân Hưng	Thận nhân tạo	CK1.ĐD	0013106/BYT-CCHN	26/12/2013	
132	Võ Thị Hồng Yên	Thận nhân tạo	CK1.ĐD	0012125/BYY-CCHN	26/12/2013	
133	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Tim mạch can thiệp	CNĐD	0027348/BYT-CCHN	13/08/2015	

Tổng cộng: 133 giảng viên

DUYỆT LÃNH ĐẠO
PHỤ TRÁCH QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH

Nguyễn Tri Thức

TRƯỞNG PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG

Nguyễn Thị Oanh